NGỮ VĂN 6- TUẦN 11
CHỦ ĐỀ: NHỮNG TRẢI NGHIỆM TRONG ĐỜI
A. PHẦN ĐỌC

I. TRI THỨC ĐỌC HIỂU (SGK/ 81)

- **Khái niệm:**
  + Truyện đồng thoại là thể loại văn học dành cho thiếu nhi.
- **Một số yếu tố của truyện đồng thoại:** Nhân vật trong truyện đồng thoại thường là loài vật hoặc đồ vật được nhân hóa. Vì thế, chúng vừa phản ánh đặc điểm sinh hoạt của loài vật vừa thể hiện đặc điểm của con người.

II. VĂN BẢN 1: BÀI HỌC ĐƯỜNG ĐỜI ĐẦU TIÊN

1. Chuẩn bị đọc.

- Tóm tắt DMPLK
- Vị trí đoạn trích

2. Trải nghiệm cùng văn bản:

- Đọc chú thích
- Đọc văn bản

3. Suy ngẫm và phản hồi

3.1. Bố cục: 2 phần

- Phần 1: Từ đầu đến sắp đứng đầu thiên hạ: Miêu tả vẻ đẹp cường tráng của Dế Mèn

- Phần 2: Câu chuyện đầu tiên mà tôi ghi nhớ suốt đời: Bài học đường đời đầu tiên của Dế Mèn.

Còn đoạn: chao ôi có biết đâu rằng: hung hăng, hống hách …dù về sau có hối cũng không thể làm lại được”-> phần liên kết

3.2. Tìm hiểu các nhân vật:

♦ Nhân vật Dế Mèn

a. Những chi tiết miêu tả ngoại hình nhân vật (phần 1)

Dế Mèn	Ngoại hình	Hành động	Suy nghĩ
	- đôi càng mẫm bóng - những cái vuốt nhọn hoắt - đôi cánh dài đến tận chấm đuôi - cái đầu nổi từng tảng rất bướng - hai cái răng đen nhánh	- tôi co cẳng lên, đạp phanh phách vào từng ngọn cỏ - nhai ngoàm ngoạp như hai lưỡi liềm máy - trịnh trọng và khoan thai đưa chân lên vuốt râu - cà khịa, to tiếng,	- Tôi đã trở thành hàng dế thanh niên cường tráng - Tôi tợn lắm - Tôi cho là tôi giỏi - Tôi lấy làm hãnh diện - Tôi càng tưởng tôi là tay ghê gớm

		quát tháo	, có thể sắp đứng đầu thiên hạ
Lời kể	Lời kể của Dế Mèn (ngôi thứ nhất) Dế Mèn tự nhìn nhận, tự nghĩ về chính mình		
Nhận xét	- Ngoại hình: Dế Mèn có vẻ đẹp cường tráng, trẻ trung, giàu sức sống mạnh mẽ - Tính cách: kiêu căng, tự phụ, hung hăng, xốc nổi, xem thường mọi người		

b. Hành động, ngôn ngữ của Dế Mèn (phần 2)

	Trước khi trên chị Cốc	Sau khi trêu chị Cốc	Hậu quả
Ngôn ngữ	- Gọi Dế Choắt là "chú mày" xứng "anh"	- Gọi Dế Choắt là " anh", xưng "tôi"	Gây ra cái ch6t1 thương tâm cho Dế Choắt
Hành động	- coi thường bắt nạt Dế Choắt - bày trò trên chị Cốc	- chui tọt vào hang - nằm im thin thít - mon men bò lên	
Thái độ	Hung hăng, xốc nổi, ngạo mạn Trịch thượng, khinh thường, không quan tâm giúp đỡ	- Sợ hãi, hèn nhát	Hối hận, thấm thía bài học đường đời đầu tiên

♦ Nhân vật Dế Choắt

	Ngoại hình	Ngôn ngữ, lời nói
	Trác tuổi Dế Mèn Dáng người gầy gò, dài lêu nghêu Cánh: ngắn củn…như người cởi trần mặc áo gi lê Đôi càng: bè bè, nặng nề trông đến xấu Râu: cụt Mặt mũi: ngẩn ngẩn, ngơ ngơ	- Nhờ vả Dế Mèn, gọi Dế Mèn là "anh", xưng "em" và "tôi" - Van lạy chị Cốc, gọi Cốc là "chị" xưng "em" - Tha thứ và khuyên bảo Dế Mèn
Nhận xét	Dế Choắt là người gầy gò, ốm yếu nhưng tính cách hiền lành, nhã nhặn và giàu lòng vị tha	

3.3. Bài học đường đời đầu tiên

- Ở đời mà có thói hung hăng bậy bạ, có óc mà không biết nghĩ, sớm muộn rồi cũng mang vạ vào mình đấy

-> Cách kể theo ngôi thứ nhất

-> Sự tự nhận thức và hối hận của Dế Mèn

4. Tổng kết

- Nhận biết được một số yếu tố của truyện đồng thoại. Nhân vật là loại vật được nhân hóa

- Người kể chuyện ngôi thứ nhất nhân vật Dế Mèn xưng tôi, tự kể lại câu chuyện của mình -> giúp người đọc dễ dàng theo dõi mạch truyện và dễ nắm bắt những diễn biến tâm líý cũng như suy nghĩ của nhân vật.

- Bài học về cách nghĩ, và cách ứng xử mà văn bản gợi ra: sống khiêm tốn, biết quan tâm, yêu thương và khoan dung với người khác

- Biết cách đọc. kể, tóm tắt một văn bản truyện.

Luyện tập/ Vận dụng.

Em hãy kể lại một trải nghiệm của bản thân và bài học quý giá mà em đã nhận được qua trải nghiệm đó .

BÀI HỌC TUẦN 11 TOÁN 6 HKI

TIẾT 30 + 31 + 32 + 33 + 34 + 35 :

BÀI 3: PHÉP CỘNG VÀ PHÉP TRỪ HAI SỐ NGUYÊN(TT)

(đã có nội dung ở tuần 10, gv sẽ giảng tiếp tục)

CHƯƠNG 4: MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ

TIẾT 59 + 60 - BÀI 1: THU THẬP VÀ PHÂN LOẠI DỮ LIỆU

1. <u>Thu thập dữ liệu</u>

- Những thông tin thu thập được như: số, chữ, hình ảnh,… được gọi là **dữ liệu**. Dữ liệu dưới dạng số được gọi là **số liệu**.
- Có nhiều cách để tìm thấy dữ liệu như quan sát, lập phiếu điều tra (phiếu hỏi),… hoặc thu thập từ những nguồn có sẵn như sách, báo, trang web.

❖ **Thực hành 1:**

- Mai đang điều tra về vấn đề: các loại kem được khách hàng yêu thích.

- Dữ liệu thu thập gồm:

+ Các loại kem yêu thích của khách hàng gồm: Dâu, nho, sầu riêng, sô cô la, vani.

+ Kem dâu được 11 khách hàng yêu thích, kem nho được 4 khách hàng yêu thích, kem sầu riêng được 8 khách hàng yêu thích, kem sô cô la được 5 khách hàng yêu thích, kem va ni được 2 khách hàng yêu thích.

2. <u>Phân loại dữ liệu</u>

Thông tin rất đa dạng và phong phú. Việc sắp xếp thông tin theo những chi tiết nhất định gọi là **phân loại dữ liệu**.

❖ **Ví dụ 2:**

a) Cửa hàng bán tất cả 10 bình ga

b)

- Theo tiêu chí kích thước: Có 2 loại bình ga:

+ Bình ga cỡ nhỏ: 8 bình.

+ Bình ga cỡ lớn: 2 bình.

- Theo tiêu chí màu sắc: Có 3 loại bình ga:

+ Bình ga màu hồng: 6 bình.

+ Bình ga màu cam:2 bình.

+ Bình ga màu vàng: 2 binh.

3. <u>Tính hợp lí của dữ liệu</u>

Để đánh giá tính hợp lí của dữ liệu, ta cần đưa ra các tiêu chí đánh giá, chẳng hạn như dữ liệu phải:

- Đúng định dạng.
- Nằm trong phạm vi dự kiến.

❖ **Vận dụng 2:**

a) Ở bảng 4, Email của bạn Bạch Cúc và bạn Thị Đào → Không hợp lí vì không đúng theo cú pháp của email → Email phải có đuôi @gmail.com.

b) Thân nhiệt của bện nhân A thể hiện ở 3 số cuối là 0, 100, -2 độ C → Không hợp lí vì nhiệt độ cơ thể con người không thể ở quá cao như 100 độ C hay quá thấp như 0 độ C hay -2 độ C.

❖ **AHƯỚNG DẪN BÀI TẬP**:

Bài 1 :

Món ăn sáng	Kiểm đếm	Số bạn ăn
Xôi	𝍸 𝍸 𝍸 𝍸 𝍸 𝍸 𝍸 𝍸 𝍸 𝍸 𝍸	11
Bánh mì	𝍸 𝍸 𝍸 𝍸	4
Bánh bao	𝍸 𝍸 𝍸 𝍸 𝍸 𝍸 𝍸 𝍸	8
Cơm tấm	𝍸 𝍸 𝍸 𝍸 𝍸	5
Phở	𝍸 𝍸	2

Bài 2 :

a) Lan đang điều tra về các món ăn sáng nay của các bạn trong lớp.

b) Lan thu thập được các loại dữ liệu là:

- Các món ăn sáng của các bạn sáng nay gồm: xôi, bánh mì, bánh bao, cơm tấm, phở.

- Số lượng bạn lựa chọn các món ăn:

Xôi: 11 bạn

Bánh mì: 5 bạn

Bánh bao: 8 bạn

Cơm tấm: 5 bạn

Phở: 2 bạn

c) Xôi là món ăn được yêu thích nhất.

Bài 4:

- Các loại dữ liệu xuất hiện trong bảng thống kê:

+ Các chữ cái được dùng nhiều nhất khi viết 10 000 từ tiếng Anh thông dụng.

+ Số lần gõ bàn phím của một số chữ cái được dùng nhiều.

- Sự sắp đặt vị trí của các phím E và T trên bàn phím: Vì chữ E và T được sử dụng nhiều nhất nên người ta đặt vị trí phím E và T ở nơi thuận tiện gõ nhất trên bàn phím.

Bài 5:

Thông tin chưa hợp lí: Số học sinh vắng của lớp 6A8 là "-2". Bởi vì để thể hiện số lượng học sinh phải là số nguyên dương.

❖ **HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Xem lại và ghi nhớ nội dung kiến thức cuả bài.
- Hoàn thành nốt các bài tập trên lớp và làm thêm các bài tập 2 và 3 (SBT –tr83)
- Đọc và chuẩn bị trước bài sau : " Biểu diễn dữ liệu trên bảng".

TIẾNG ANH 6 - TUẦN 10

UNIT 4: FESTIVAL AND FREE TIMES.

LESSON 2:

Period 1: New words + Reading

Period 2: Grammar

Period 3: Pronunciation + Practice

- New words

No.	Word	Pronunciation	Type	Meaning
1.	**fashion**	/ˈfæʃən/	n	thời trang
2.	**fashion show**	/ˈfæʃən ʃəʊ/	n	buổi diễn thời trang
3.	**music**	/ˈmjuːzɪk/	n	âm nhạc
4.	**music performance**	/ˈmjuːzɪk pəˈfɔːməns/	n	buổi biểu diễn
5.	**dance performance**	/dɑːns pəˈfɔːməns/	n	buổi diễn múa
6.	**perform**	/pəˈfɔːm/	v	biểu diễn
7.	**performer**	/pəˈfɔːmə/	n	người biểu diễn
8.	**puppet**	/ˈpʌpɪt/	n	con rối
9.	**puppet show**	/ˈpʌpɪt ʃəʊ/	n	chương trình/buổi diễn múa rối
10.	**talent show**	/ˈtælənt ʃəʊ/	n	buổi diễn tài năng
11.	**stand**	/stænd/	v	quầy bán hàng
12.	**food stand**	/fuːd stænd/	n	quầy bán hàng ẩm thực
13.	**start**	/stɑːt/	v	bắt đầu
14.	**end**	/ɛnd/	v	kết thúc
15.	**open**	/ˈəʊpən/	v	mở
16.	**close**	/kləʊs/	v	đóng
17.	**leave**	/liːv/	v	dời đi
18.	**visit**	/ˈvɪzɪt/	v	thăm
19.	**visit friends**	/ˈvɪzɪt frɛndz/	v	thăm bạn

EXERCISE

Fill in the blanks using the present simple

1. What time does the music performance _____? (start)
2. Does the café _____ in the morning? (open)
3. The train _____at 4: 45 (leave)
4. What time does the restaurant _____(close)
5. The puppet show _____in ten minutes (end)
6. What time does the bus _____? (leave)

Using the given words to complete the sentences.

1. People/ decorate/ houses/ often / on /Christmas day/

   …….

2. The music performance/ start/ 8.pm/

   …….

3. What time/ the food stand/ close?

   …….

4. prepare /Tet/ people/ often/ a lot of/ things / for.

   …….

5. interesting the/ dance performance/

   …….

Fill in the blanks using the words in the box.

free on food stands Lucky money decorating visiting relatives

music performance talent often traditional ends

1. They are _____ the room with flowers and balloons.

2. I like Tet because I receive lots of _____ from my parents and relatives.

3. I _____ play badminton with my dad on the weekends.

4. She wants to go to some ……..because she is hungry.

5. The puppet show _____ in ten minutes.

6. _____ is one of the traditional custom of Vietnam on Lunar New Year.

7. I think I'm _____ that day-let me check my calendar.

8. My mother always cooks _____ food at Tet.

9. Thousands of people jammed into People's Square to watch the _____ .

10. She wants to join the _____ show because she can sing very well.

11. **Read the article and choose the A, B, C for each question.**

SUMMERFUN

Tyler Jacobs, February 10

I love going to different festivals. I went to a great festival in my town last week called SummerFun. They hold so many great things there. There were lots of stands selling traditional foods and drinks. I ate so much. They also had lots of shows. I watched the fashion show and the talent show. I didn't have time to watch the puppet show, and I think puppets are boring. My friend, Jane, and I did the tug of war. We lost but it was still fun. My favorite thing was the music performance at the end. It wasn't Jane's favorite, though. Hers was the talent show. I can't wait for next year's festival. I'm going to bring all my friends.

1. Where was the festival?

A. Sumer Town **B.** Tyler's town **C.** a local park

2. What did they not have at the festival?

A. food stands **B.** flower show **C.** a puppet show

3. What did Tyler not watch?

A. a fashion show **B.** a talent show **C.** a puppet show

4. What was Tyler favorite thing?

A. the music performance **B.** the talent show **C.** the tug of war

5. What was Jane's favorite thing?

A. the fashion show **B.** the talent show **C.** the music performance

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ 5

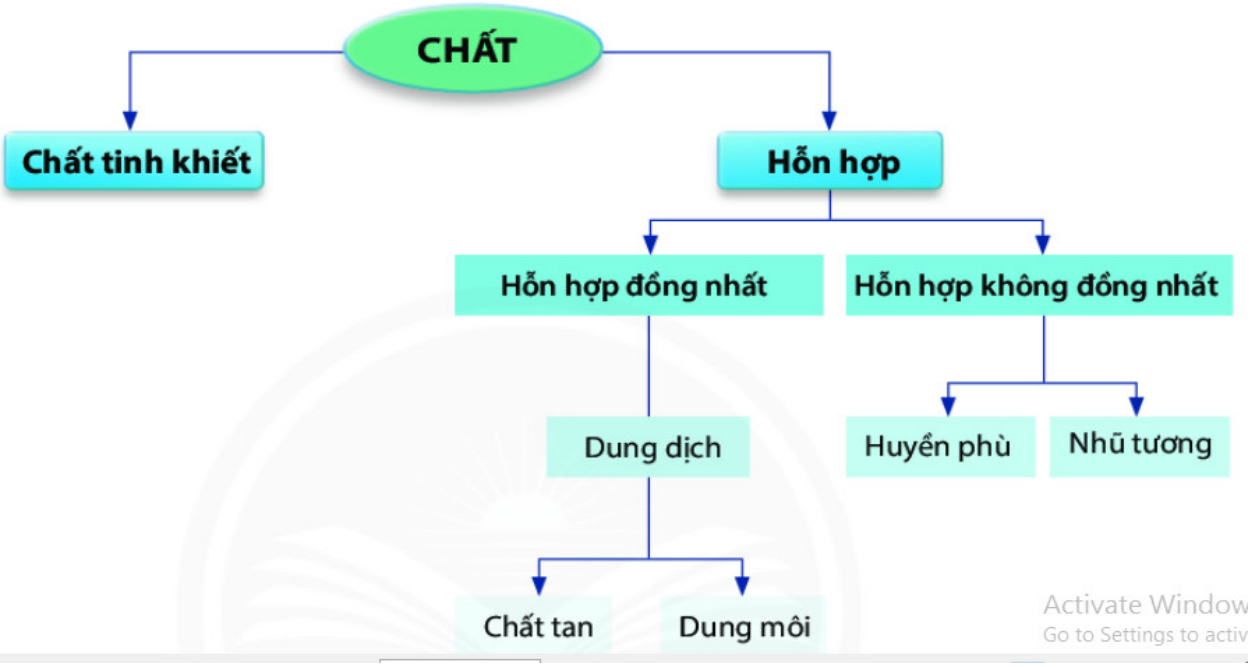

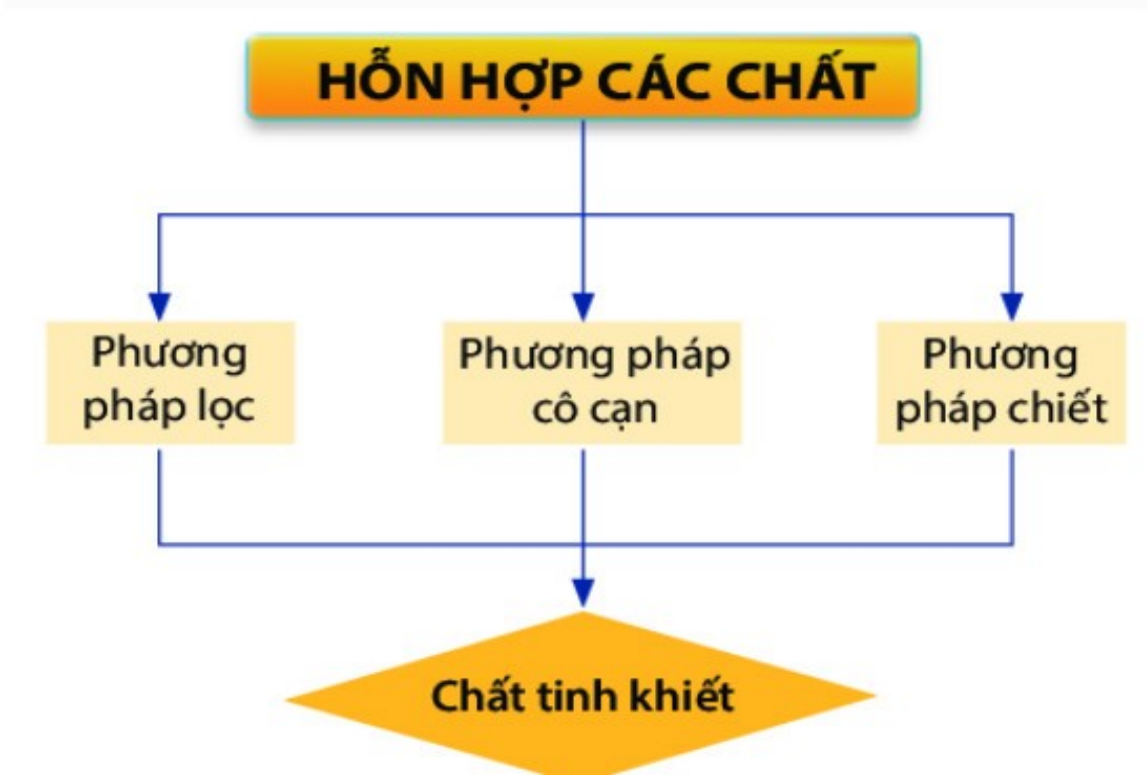

CHỦ ĐỀ 6. TẾ BÀO – ĐƠN VỊ CƠ SỞ CỦA SỰ SỐNG

1. Khái quát chung về tế bào

- Mọi cơ thể sống đều được cấu tạo từ tế bào.

- Tế bào có kích thước nhỏ, phần lớn không quan sát được bằng mắt thường mà phải sử dụng kính hiển vi.

- Tế bào có nhiều hình dạng khác nhau: hình cầu (tế bào truwnsg0; hình dĩa (tế bào hồng cầu); hình sợi (tế bào sợi nấm); hình sao (tế bào hần kinh); hình trụ (tế bào mạch dẫn lá); hình thoi (tế bào cơ trơn); hình nhiều cạnh (tế bào biểu bì);…

TUẦN 11 TỪ NGÀY 15/11 - 20/11/2021

NỘI DUNG BÀI HỌC MÔN LỊCH SỬ 6

BÀI 11. LA MÃ CỔ ĐẠI

1. Điều kiện tự nhiên.

- Nơi phát sinh ban đầu của La Mã cổ đại là bán đảo l-ta-ly (Italy).
- Vùng đồng bằng màu mỡ ở sông Pô (Po) và sông Ti-brơ thuận lợi cho việc trồng trọt.
- Miền Nam và đảo Xi-xin có những đồng cỏ thuận tiện cho việc chăn nuôi.
- Trong lòng đất chứa nhiều đồng, chì, sắt,... nên các ngành thủ công nghiệp cũng rất phát triển.
- Bán đảo l-ta-ly có hàng nghìn km đường bờ biển, lại nằm ở vị trí trung tâm ĐịaTrung Hải, rất thuận lợi cho giao thương và các hoạt động hàng hải.

2. Tổ chức nhà nước La Mã cổ đại.

- Thế kỉ II, lãnh thổ La Mã trở thành một đế chế rộng lớn.
- La Mã thiết lập hình thức nhà nước cộng hoà không có vua, cai trị dựa trên luật pháp và mọi chức vụ phải được bầu ra.
- Từ năm 27 TCN, La Mã chuyển sang hình thức nhà nước đế chế.

3. Những thành tựu văn hóa tiêu biểu.

- Gồm 26 chữ cái, trên cơsở tiếp thu chữ cái của người Hy Lạp.
- Tạo ra hệ thống chữ số với 7 chữ cái cơ bản, gọi là chữ số La Mã.
- Hệ thống luật tiến bộ trở thành nền tảng cho việc xây dựng luật pháp ở các nước Âu - Mĩ sau này.
- Nhờ phát minh ra bê tông, họ đã xây dựng được những công trình kiến trúc đồ sộ, nguy nga.

NỘI DUNG BÀI HỌC MÔN ĐỊA 6 TUẦN 11

Bài 7: SỰ CHUYỂN ĐỘNG QUANH MẶT TRỜI CỦA TRÁI ĐẤT VÀ HỆ QUẢ

1. Sự chuyển động quanh Mặt Trời của Trái Đất

- Quỹ đạo chuyển động có hình elíp gần tròn.
- Hướng chuyển động: Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời theo hướng từ Tây sang Đông.
- Thời gian chuyển động hết một vòng: 365 ngày 6 giờ.
- Góc nghiêng và hướng của trục trong quá trình chuyển động: Trong quá trình chuyển động quanh Mặt Trời, trục Trái Đất luôn giữ được hướng nghiêng trên mặt phẳng quỹ đạo một góc khoảng $66^0 33'$.

2. Hệ quả chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời

a. Các mùa trong năm

- Mùa trên thế giới
- Vào ngày 22 tháng 6, nửa cầu Bắc là mùa nóng, nửa cầu Nam là mùa lạnh. Vì lúc đó nửa cầu Bắc ngả về phía Mặt Trời, có gốc nhập xạ lớn nhận được nhiều ánh sáng và nhiệt, còn nửa cầu Nam không ngả về phía Mặt Trời nên có góc nhập xạ nhỏ, nhận được ít ánh sáng và nhiệt.
- Vào ngày 22 tháng 12 nữa cầu Bắc là mùa lạnh, nửa cầu Nam là mùa nóng. Vì lúc đó nửa cầu Nam ngả về phía Mặt Trời có góc nhập xạ lớn, nhận được nhiều ánh sáng và nhiệt, còn nửa cầu Bắc không ngả về phía Mặt Trời nên có góc nhập xạ nhỏ, nhận được ít ánh sáng và nhiệt.
- Bài tập vận dụng: Sự khác nhau về thời gian mùa của hai nửa cầu và theo vĩ độ
- Sự khác nhau về thời gian mùa của hai nửa cầu: Khi chuyển động trên quỹ đạo trục Trái Đất bao giờ cũng có độ nghiêng không đổi nên lúc nửa cầu bắc, lúc nửa cầu nam ngả về phía Mặt Trời sinh ra các mùa:

+ Nửa cầu hướng về phía Mặt Trời nhận được nhiều ánh sáng là mùa nóng.

+ Nửa cầu chếch xa Mặt Trời nhận được ít ánh sáng là mùa lạnh.

+ Các mùa đối lập nhau ở hai nửa cầu trong một năm.

- Sự khác nhau về hiện tượng mùa theo vĩ độ.

+ Ở đới nóng (vùng vĩ độ thấp): nóng quanh năm.

+ Ở đới ôn hòa (vùng vĩ độ trung bình): Một năm có 4 mùa (Xuân, Hạ, Thu, Đông).

+ Ở đới lạnh (vùng vĩ độ cao): lạnh quanh năm.

b. Hiện tượng ngày – đêm dài ngắn theo mùa

Thời gian **Địa điểm**	**Ngày 22 tháng 6**		**Ngày 22 tháng 12**	
	Mùa	So sánh thời gian ngày - đêm	Mùa	So sánh thời gian ngày - đêm
Nửa cầu Bắc	Nóng	Ngày dài, đêm ngắn	Lạnh	Ngày ngắn, đêm dài
Nửa cầu Nam	Lạnh	Ngày ngắn, đêm dài	Nóng	Ngày dài, đêm ngắn

Trường THCS Trần Văn Quang Q Tân Bình

BÀI GHI LỚP 6 MÔN GDCD

Tuần 11 (15/11 -20/11/21)

BÀI 4: **TÔN TRỌNG SỰ THẬT** (TIẾT 1)

I. Thông tin – sự kiện: *HS đọc và phân tích thông tin trong Sgk*

II. Nội dung bài học:

a/ Khái niệm: *Tôn trọng sự thật là suy nghĩ, nói và làm theo sự thật, bảo vệ sự thật, chân lí, lẽ phải.*

b/ Biểu hiện:

- *Sống ngay thẳng, thật thà, dung cảm nhận lỗi khi có khuyết điểm.*
- *Ủng hộ và làm theo những điều đúng đắn, bảo vệ sự thật, chân lí, lẽ phải.*
- *Phê phán, tố cáo những hành vi sai trái, dối trá, không tôn trọng sự thật…*

III. Luyện tập :

- *HS làm các bài tập SGK*
- *Xử lý bài tập tình huống*

IV. Dặn dò:

- *Học bài và chuẩn bị tiết 2.*
- *Làm các bài tập / SGK và các bài tập tình huống.*

BÀI TẬP

Xử lí tình huống:

-**Hs đọc tình huống 1** (sgk trang 22)

Câu hỏi: Em đồng tình với ý kiến của bạn Tú hay bạn Huyền? Vì sao?

Gợi ý trả lời:

→Đồng tình với bạn Huyền. Vì như thế mới đảm bảo sự công bằng và tôn trọng công sức của các bạn lớp 7C.

-**Hs đọc tình huống 2** (sgk trang 23)

Câu hỏi:

- Em có đồng tình với bạn Nam không? Vì sao?
- Nếu là An em sẽ làm gì?

Gợi ý trả lời:

→Không. Vì như thế là dối trá và làm thiệt hại cho cả lớp khi phải lấy quỹ chung của lớp mua bình hoa mới.

→Em sẽ động viên bạn Nam nhận lỗi và mua bình hoa khác cho lớp. Nếu bạn không nghe, em sẽ báo cho GVCN và cả lớp biết.

-**Hs đọc tình huống 3** (sgk trang 23)

Câu hỏi:

- Em có nhận xét gì về hành động của anh thanh niên? Vì sao?
- Em có đồng tình với bạn Hà không? Vì sao?

Gợi ý trả lời:

→Anh thanh niên có hành động gian dối. Vì anh ta trả tiền ít hơn số vé đã mua.

→Đồng tình. Vì Hà đã nhắc nhở anh thanh niên không nên gian dối và trả đủ tiền cho cụ già mù, Hà cũng gián tiếp báo cho cụ già ý định gian dối của anh thanh niên để cụ bảo vệ tài sản của mình.

-Hs đọc truyện về anh xe ôm công nghệ (sgk trang 23)

Câu hỏi:

→Hs nêu suy nghĩ của bản thân.

Gợi ý trả lời:

- Mỗi người cần nhận thức đúng, có hành động và thái độ phù hợp sự thật.

- Bảo vệ sự thật, phản ứng với các hành vi thiếu tôn trọng sự thật, bóp méo sự thật…

→Hs liên hệ bản thân. (Em rút ra được bài học gì qua câu truyện trên)

Gợi ý trả lời:

- Cần tôn trọng sự thật, lẽ phải để góp phần làm lành mạnh các mối quan hệ trong xã hội.

- Sống ngay thẳng, thật thà, nhận lỗi khi có khuyết điểm…

Trường THCS Trần Văn Quang

Tuần 11 (Từ 15/11 đến 20/11/2021)

Môn : Công nghệ 6

CHƯƠNG I : NHÀ Ở

BÀI 1 : *NHÀ Ở ĐỐI VỚI CON NGƯỜI- Tiết 1*

I. VAI TRÒ CỦA NHÀ Ở

- Nhà ở là nơi trú ngụ của con người.
- Nhà bảo vệ con người tránh khỏi những tác hại của thiên nhiên và môi trường.
- Nhà ở là nơi đáp ứng các nhu cầu sinh hoạt thường ngày của các thành viên trong gia đình

II. ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA NHÀ Ở

1. Cấu tạo chung của nhà ở

Cấu trúc chung của nhà ở gồm 3 phần : móng nhà, thân nhà, mái nhà.

2. Các khu vực chính trong nhà ở

Bên trong nhà có các khu vực chính như : chỗ sinh hoạt chung, chỗ tiếp khách, chỗ ngủ nghỉ, bếp, ăn uống, chỗ vệ sinh, tắm giặt …

III. MỘT SỐ KIẾN TRÚC NHÀ Ở ĐẶC TRƯNG CỦA VIỆT NAM

Các kiểu nhà ở đặc trưng của Việt Nam : nhà ba gian truyền thống, nhà liên kế, nhà nổi, nhà sàn, nhà biệt thự, nhà chung cư.

MĨ THUẬT 6 **Tuần 11**

CHỦ ĐỀ : NGHỆ THUẬT TIỀN SỬ THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM

Bài 1: Thời trang với hình vẽ thời tiền sử (tiết 1)

1. Khám phá Cách tạo hình thời trang đơn giản:

- Nêu cảm nhận và phân tích :

+ Gấp đôi tờ giấy thành hai phần bằng nhau.

+ Từ nếp gấp, vẽ một nửa hình áo hoặc túi xách.

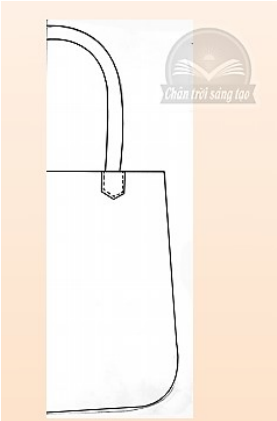

+ Cắt theo nét vẽ và mở giấy ra.

2. Cách trang trí sản phẩm thời trang:

- B1. Xác định vị trí và tỉ lệ của hình cắt trang trí trên sản phẩm thời trang.

- B2. Cắt mảnh giấy có kích thước phù hợp với hình sẽ trang trí.

- B3. Vẽ, cắt và dán hình trang trí vào vị trí đã chọn.

- B4. Trang trí thêm để hoàn thiện sản phẩm thời trang.

MÔN ÂM NHẠC – NGHỆ THUẬT 6
Lớp 6 / Tuần 11: Từ ngày 15/11 đến 20/11/2021.

Tiết 11: . Nhạc cụ

- Nhạc cụ tiết tấu: Bài thực hành số 3

NHẠC CỤ

I. Nhạc cụ tiết tấu: Bài thực hành số 3

1. Nhận xét các mẫu tiết tấu dưới đây:

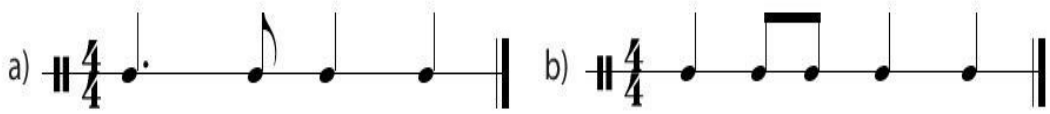

2. Luyện tập hai mẫu tiết tấu trên với nhạc cụ gõ theo các bước sau:

- Đọc tiết tấu
- Gõ tiết tấu

3. Gõ đệm

- Sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho bài hát *Niềm tin thắp sáng trong tim em* theo mẫu dưới đây:

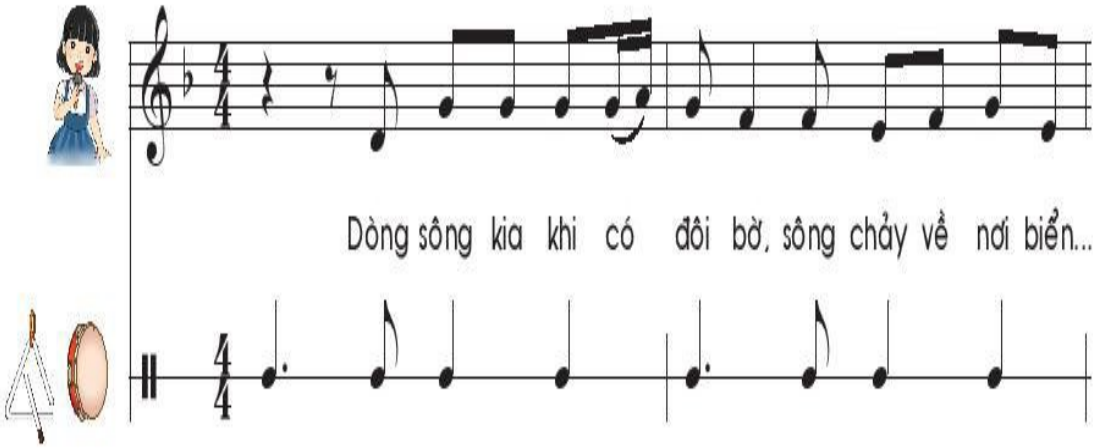

- Có thể sử dụng tiết tấu b để đệm cho đoạn 2 của bài hát với nhạc cụ gõ

NỘI DUNG BÀI HỌC MÔN THỂ DỤC 6 - TUẦN 11

MÔN CHẠY CỰ LY NGẮN

(Hướng dẫn HS tự học)

I. KĨ THUẬT ĐỨNG TẠI CHỖ ĐÁNH TAY:

- Chuẩn bị: đứng chân trước, chân sau hoặc 2 chân song song cách nhau 1 khoảng nhỏ hơn vai. 2 đầu gối hơi khụy, 2 tay co (1 tay trước, 1 tay sau) góc độ lớn. Thân trên thẳng, trọng tâm dồn đều trên 2 chân
- Đông tác: đánh tay theo nhịp độ tăng dần, góc độ giữa cánh tay và cẳng tay nhỏ dần đến mức độ hợp lý. Khi đánh tay chủ yếu đánh mạnh khủy tay ra phía sau, phối hợp nhịp nhàng.Xem hình

II. Thể lực:

Nằm sấp chông đẩy 10 giây x 3 lần

TIN HỌC 6

TUẦN 11 (15/11/2021 ĐẾN 20/11/2021)

KIỂM TRA GIỮA KỲ